

GILLETTE & L'ORÉAL, WOMEN USA

VOL. IV

Missouri • Montana • Nebraska • Nevada
New Hampshire • New Jersey
New Mexico • New York



FERDINANDO FREGA ✨

GILLETTE & L'ORÉAL, WOMEN USA — VOL. IV

L'ORÉAL THROUGH GILLETTE · 12

*Missouri, Montana, Nebraska, Nevada, New Hampshire, New Jersey,
New Mexico, New York State. Chẳng thứ tư của cuộc vượt nước Mỹ,
từ những đồng bằng tới bờ biển phía đông.*

Chương Số Không — phần mở đầu chung

*Chương mở đầu này là phần chung của cả sáu tập Phụ nữ Hoa Kỳ. Nó
được in lại trọn vẹn ở đây và thu gọn lại, để có thể đọc bộ sách theo thứ
tự mà không bị lặp lại.*

CHƯƠNG SỐ KHÔNG

Ở đây, thế giới không phải là một vùng đất: nó là một giới hạn. Bắc Cực không chào đón, không tha thứ, không chừa chỗ cho sai lầm. Màu trắng ngự trị như một thực thể tuyệt đối, cam lạng và không có ký ức. Nhiệt độ không phải là một số liệu khí tượng: nó là một con thú săn mồi. Đêm kéo dài hàng tháng trời, đè bẹp suy nghĩ, làm méo mó đường nét con người, nuốt chửng ý chí của họ.

Các cộng đồng ít ỏi, nhỏ bé và khép kín. Người Inuit, người Yupik, các dân tộc Bắc Cực sống ở nơi không ai chọn ở lại. Ở đây, mỗi cá nhân đều thiết yếu cho sự sống còn của cả nhóm. Nếu bạn không có ích, bạn trở thành gánh nặng. Và những ai trở thành gánh nặng sẽ biến mất vào im lặng, vào tuyết, vào logic của một môi trường không nhân nhượng điều gì.

Các trạm khoa học thêm vào một kiểu giá lạnh khác: giá lạnh của thứ bậc. Ở đây, người phụ nữ là một sự hiện diện hiếm hoi, một dị thường

phải thích nghi hoặc gục ngã.

Ở nơi này, khái niệm “mất tích” không tồn tại. Chỉ có màu trắng xóa sạch mọi thứ.

Phụ nữ Inuit và Yupik

Cô gái Bắc Cực không được nuông chiều: cô được chuẩn bị. Cô sớm học cách chịu đựng cái lạnh, bóng tối và cơn đói. Cô phải trở nên có ích cho thị tộc, vì ở đây bản sắc không mang tính cá nhân. Nó mang tính chức năng. Người phụ nữ gánh trên vai gia đình và cộng đồng: thức ăn, lửa, con cái, da thú, việc chăm sóc. Không ai nói về quyền. Không ai nói về sự mong manh. Trầm cảm có tồn tại, nhưng nó không có tên. Bạo lực có tồn tại, nhưng nó không có nhân chứng.

Người phụ nữ ở các trạm khoa học

Có học thức, có năng lực, quen với kỷ luật. Cô đến với tư cách nhà nghiên cứu, kỹ thuật viên, bác sĩ. Cô nhanh chóng phát hiện ra rằng Bắc Cực không công nhận bằng cấp. Ở đây chỉ có sự cứng cỏi tinh thần là đáng kể. Các thứ bậc nam giới thống trị cô, và mọi dấu hiệu yếu đuối đều bị coi là yếu đuối. Đó là một môi trường nơi sức mạnh thôi là chưa đủ: cần có sự tự chủ tột độ.

Người phụ nữ phương Tây “từ bên ngoài”

Lớn lên trong tự do, cô đến đây tin rằng mình có thể chinh phục cái lạnh. Nhưng nơi này bẻ gãy cô: cô độc, không gian chật hẹp, những khoảng im lặng vô tận. Các trạm không phải là cộng đồng, chúng là những cỗ máy. Và một người phụ nữ, bên trong một cỗ máy do đàn ông thiết kế, phải chiến đấu để không biến mất.

Chuyến đi tới tận cùng thế giới

Người hàng xóm của tôi, Antonio, thường gọi là Nino, đã nói suốt nhiều năm về Mũi Bắc, về mặt trời lúc nửa đêm, về những tháng không có

bóng tôi. Đó là một giấc mơ ông giữ trong túi, như một điều không thể. Một buổi sáng tháng Năm, tôi bấm chuông nhà ông và chỉ nói thế này: “Xếp vali đi. Một tiếng nữa tôi quay lại. Ba mươi ngày nữa chúng ta về.” Ông nhìn tôi, ngạc nhiên, hạnh phúc. Vợ ông, lo lắng, hỏi chúng tôi định làm gì. “Đuổi theo một giấc mơ,” tôi đáp.

Chúng tôi lên xe. Vợ chúng tôi nhìn chúng tôi như nhìn hai kẻ điên. Nhưng chuyến đi này là thật. Nino đã đầy câu hỏi. “Chúng ta đi đâu? Tôi nên mang bao nhiêu tiền?” “Cứ thư thả,” tôi bảo ông. “Năm mươi bốn tiếng nữa là tới. Chỉ 5.000 km thôi. Chúng ta đi chiếc Range Rover mới. Tận hưởng chuyến đi đi.”

Cứ 300 km tôi lại phải dừng: ông hơn tôi mười hai tuổi, có nhịp riêng của mình. Tôi có nước và đồ uống; ông có cà phê và những nhu cầu của cơ thể. Và càng đi xa, ông càng kể về cuộc đời mình. Những điều tôi sẽ chẳng bao giờ biết nếu không có con đường bất tận ấy.

Hai người đàn ông một mình trên xe, lúc nào cũng nói về đàn bà. Ông chỉ từng biết mỗi vợ mình. Tôi bật cười. Tôi trấn an ông: “Chúng ta cũng như nhau cả thôi.”

Ông hỏi làm sao tôi giữ được tỉnh táo khi lái xe 60 tiếng. Tôi kể cho ông về nước Nga, khi năm 22 tuổi tôi lái xe 51 tiếng để gặp một người phụ nữ tôi chưa từng gặp. “Khoảng cách không phải là giới hạn,” tôi bảo ông, “chúng là những cái cớ. Tôi chưa bao giờ có cái cớ nào.”

Đặt chân vào màu trắng

Chúng tôi vào Na Uy. Một nhà nghỉ bên đường. Chúng tôi sẽ để xe ở đó và đi tiếp bằng xe trượt tuyết.

Người dẫn đường quán kín người, không thể đoán được. Khi người ấy tháo kính ra, tôi phát hiện đó là một phụ nữ. Một phụ nữ Na Uy, lạnh lẽ, thẳng thắn, lạnh như băng. Nino ngồi giữa xe trượt, cô ở phía trước, còn tôi, 1 mét 90, ở phía sau, chót đuôi.

Trời vẫn sáng. Đồng hồ của tôi chỉ giờ, nhưng không cho tôi biết là đêm hay sáng. Đó là mặt trời nửa đêm. Chúng tôi đã tới Mũi Bắc.

Nino khóc. Ông ôm chầm lấy tôi. Tôi cười bảo ông: “Cẩn thận... người ta lại tưởng chúng ta là gay đây.” Chúng tôi cười, nhưng chúng tôi đang ở rìa thế giới.

Rồi cái giá buốt ập đến: -52°C .

Bước vào Bắc Cực thật sự

Họ đưa chúng tôi vào một thùng container bằng kim loại để thay đồ. Những bộ đồ độn bông cực nặng, đóng bằng những dây kéo phức tạp.

Tôi trả tiền cho người dẫn đường. Nino được để lại trong một lều tuyết với vài người đàn ông; tôi được để lại trong một lều khác với một gia đình: một ông già, chừng 70 đến 80 tuổi, và ba người phụ nữ từ 30 đến 50 tuổi.

Đó là một thế giới khép kín. Giản đơn. Tàn nhẫn.

Người đàn ông đứng riêng một chỗ. Những người phụ nữ giữ nhịp sống. Còn nhà vệ sinh là một gò đất cách lều tuyết năm mét: phân đông cứng trước khi kịp chạm đất. Bãi nước đá đầu tiên của tôi thành một ngôi sao Bắc Cực màu vàng. Đó là phương Bắc chào tôi.

Người phụ nữ trung niên, Magi, nói được chút tiếng Anh. Phần còn lại là cử chỉ, ánh mắt, đôi tay. Ngôn ngữ của cái lạnh.

Khi tôi không chắc cách dùng bộ đồ, bà, chẳng cần nghĩ ngợi, chạm vào đũng quần tôi để chỉ cho tôi một dây kéo giấu kín. Không có ác ý, không có ngượng ngùng: chỉ là chức năng. Sự sống còn.

Ba ngày trong lều tuyết

Họ mang thức ăn tới. Cá hun khói, cá sống, gan cá tuyết, bụng cá voi. Và những viên thịt cá mập. Không có lựa chọn. Không có thứ gì thay thế.

Đó là những gì thiên nhiên ban cho.

Rồi tôi uống: một thứ chất lỏng màu đỏ. Tôi tưởng là rượu vang. Đó là máu cá voi đã lọc, đun sôi, pha ngọt. Tôi uống. Nó cho tôi một sức mạnh tôi chưa từng cảm thấy. Một năng lượng nguyên thủy. Tôi tưởng đó là cocaine. Không. Đó là phương Bắc đang đi vào cơ thể.

Những người phụ nữ quan sát tôi. Ông già ra ngoài đi săn. Tôi nghỉ ngơi và uống máu. Ba ngày không điện thoại, không internet, không máy tính, không có Nino. Chỉ có tôi và họ.

Không có đêm. Chỉ có ánh sáng, lửa, băng và hơi thở.

Ba người phụ nữ nằm xuống ngủ. Tôi tìm một chỗ. Người trẻ nhất giơ tay lên ra hiệu cho tôi lại gần. Họ phá lên cười. Tôi không hiểu. Họ nói tôi là “Giáng sinh” của họ.

Một cách để nói rằng tôi đã được chấp nhận.

Tôi định đưa họ ít tiền để cảm ơn. Họ từ chối. Họ chỉ muốn một cái ôm. Và vài lời tiếng Calabria để thấy gần nhau hơn.

Ở đó tôi hiểu giá trị của những món quà thật sự: những thứ không thể mua cũng không thể bán.

Lời từ biệt của người dẫn đường

Sau ba ngày, người dẫn đường tới. Cô nói chuyện với ba người phụ nữ suốt một tiếng. Tôi ở bên ngoài. Tôi không hiểu họ nói gì. Đó không phải việc của tôi. Đó là ngôn ngữ của họ, thế giới của họ, luật lệ của họ.

Trong container, khi tôi đang cời đồ, người dẫn đường bước vào. Tò mò. Thẳng thắn. Bắc Âu. Cô ôm chặt lấy tôi. Cô hôn tôi. Da cô trắng như sữa. Mắt cô xanh như bầu trời tháng Tám.

Cô xin tôi đưa cô đi. Cô sẵn sàng làm bất cứ điều gì để thoát khỏi thế giới ấy.

Tôi mỉm cười, đầy tôn trọng. Tôi không thể. Tôi không nên.

Tôi chỉ để lại cho cô một lời hứa: “Nếu cô cần gì, hãy viết thư cho tôi. Tôi sẽ giúp cô.” Cô từ chối cả tiền. Cô là một người phụ nữ đẹp, nhưng cô độc. Một nỗi cô độc không thể nhìn thấy từ xa. Một nỗi cô độc mà cái lạnh không tha thứ.

Trở về nhà

Chúng tôi đi đón Nino. Ông phấn khích lắm. Ông không muốn về. Nhưng tôi có hẹn với vợ ông.

Ông kể cho mọi người nghe về ba ngày của mình. Tôi im lặng. Tôi chưa bao giờ chia sẻ điều gì với người đàn ông ấy. Chỉ với trang giấy.

Và thế là, trong khi Nino trở về thế giới của ông, tôi đã trên đường tới một thế giới khác. Một điểm đến khác. Một cuộc gặp gỡ khác.

Chào mừng bạn.

Vĩ thanh

Phương Bắc không giữ lấy bạn: nó thay đổi bạn. Và nó không bao giờ

tra bạn về nguyên vẹn. Đàn ông đến Bắc Cực để tìm ánh sáng, sự im lặng, những tấm ảnh, những giấc mơ. Phụ nữ ở lại để sống sót.

Đàn ông kể lại những gì họ đã thấy. Phụ nữ giữ im lặng về những gì họ đã trải qua.

Đàn ông trở về. Phụ nữ ở lại. Họ ở lại trong cái lạnh, trong những ngôi nhà bằng tuyết, trong những khoảng im lặng không ai nghe. Họ ở lại để nâng đỡ những cộng đồng không tôn vinh họ. Họ ở lại để bảo vệ trẻ em, người già, người lạ. Họ ở lại, vô hình.

Tôi chỉ mang theo một ký ức từ nơi đó: một người phụ nữ đẹp, đẹp đến khó tin, nhưng cô độc. Không theo nghĩa lãng mạn. Theo nghĩa con người. Theo nghĩa bị kịch.

Suy ngẫm

Phương Bắc không giết cơ thể. Nó giết sự hiện diện. Và những gì còn lại là màu trắng: một nơi phụ nữ vừa sống vừa biến mất cùng một lúc.

Vì thế tôi viết. Vì những nơi tận cùng không tự kể câu chuyện của mình. Và những ai đi qua chúng không thể cho phép mình cái xa xỉ của im lặng.

Không phải tôi. Không phải tôi. Quê hương đã sinh ra tôi, và phần còn lại của thế giới đón tôi không như một vị khách, mà như một người trong nhà.

Từ màu trắng tuyệt đối của phương Bắc, tôi đi xuống sự hỗn loạn tuyệt đối của Hoa Kỳ.

HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

Nhiệm vụ bất khả

Làm việc mười tám năm cho một công ty Mỹ cho bạn một thứ mà không công ty nào khác trên thế giới cho được: một văn hóa làm việc, những quy trình, một sứ mệnh rõ ràng và một hệ giá trị không phải lý thuyết — chúng là thực hành hằng ngày. Họ không giải thích chúng cho bạn; họ xây chúng vào bạn. Và họ làm thế mà không cần xin phép bạn.

Tôi đang ở văn phòng New York thì được giao một công việc tôi chưa từng hình dung. Không phải thăng chức. Không phải chuyển chuyển. Một cuộc thử nghiệm.

Một chương trình bảo mật, lập ra để kiểm chứng một mô hình quan hệ con người bên trong Hoa Kỳ. Họ không chọn các nhà quản lý, nhà tâm lý

hay nhà đào tạo. Họ chọn những người có một kiểu trải nghiệm thực tế nhất định. Và tên tôi xuất hiện — dù tôi đã làm bán hàng mười tám năm. Họ không nhìn vào vai trò: họ nhìn vào bộ óc.

Bài kiểm tra đơn giản để giải thích và cực kỳ khó để hoàn thành:

đi qua 50 tiểu bang nước Mỹ trong một năm, tự chọn thành phố và ở lại mỗi nơi ít nhất một tuần.

Hai tuần cuối sẽ là một kỳ nghỉ bắt buộc. Họ chi trả mọi khoản. Tôi chỉ phải sống, quan sát, thấu hiểu và nộp một bản báo cáo vào mỗi thứ Hai. Một bản tường thuật về con người, khô khốc, chính xác.

Tôi ký hợp đồng. Tôi báo cho ở nhà. Họ không hỏi gì. Họ chỉ muốn biết tiền chu cấp hằng tháng đã về chưa. Tôi sắp đổi mặt với một năm ở nước Mỹ. Còn họ, như mọi khi, đang đổi mặt với tháng tới.

Cho chắc ăn, lương của tôi được chuyển thẳng vào tài khoản ngân hàng của tôi ở Ý. Đó là một cách lịch sự để nói với tôi: “Đừng làm chuyện đại dột. Hãy sống với những gì anh có. Để xem anh thực sự là ai.”

Mãi mười lăm năm sau tôi mới được tiếp cận các bản báo cáo gốc của mình, các bản phân tích và tài liệu họ đã thu thập về tôi. Cuốn sách này ra đời từ đó. Tôi được chấp thuận xuất bản, với một điều kiện: không bao giờ nêu tên công ty đã đặt hàng nó.

Không quan trọng. Câu chuyện này không nói về logo. Nó nói về một người đàn ông ở một đất nước không thể hiểu nổi nếu không tự mình trải nghiệm.

Tôi có nên bắt đầu từ điểm xa nhất?

Lựa chọn hợp lý là bắt đầu từ rìa, không phải từ trung tâm. Vì hai lý do đơn giản:

1. Tôi vừa ra khỏi cuộc thử nghiệm: đầu óc rất minh mẫn, sự chú ý ở mức cao nhất.

2. Bắt đầu từ cực điểm, tôi có thể điều chỉnh hướng đi và kết thúc hành trình một cách gọn gàng.

Tôi không cần bắt đầu ở Boston hay Chicago. Tôi phải bắt đầu ở một đường biên. Từ một nơi chỉ là nước Mỹ trên giấy tờ.

Tôi chọn Juneau, thủ phủ của Alaska. Biệt lập. Chỉ tới được bằng tàu hoặc máy bay. Một thành phố không thuộc về ai. Nơi hoàn hảo để bắt đầu.

Tối ưu hóa nguồn lực

Trước khi lên đường, tôi làm điều mà một người Mỹ tôn trọng hơn hết: tôi tự tổ chức như một người chuyên nghiệp, không như một du khách.

Tôi gọi cho ba hãng hàng không phổ biến nhất, những hãng có mạng lưới nội địa lớn nhất. Chưa đầy một giờ, tôi đã mua một tập năm mươi vé bay nội địa với mức giảm 60%.

Không giới hạn thời gian. Không giới hạn ngày. Không ràng buộc. Chỉ một điều kiện: dùng hết trong vòng một năm.

Tôi làm y như thế với các chuỗi khách sạn, Uber Taxi và các công ty cho thuê xe, rồi soạn một lịch trình đường hoàng gồm các chặng, các cách đi, nhưng không có thời gian.

Tôi đã sẵn sàng.

Đó là thành công thật sự đầu tiên của tôi. Dấu hiệu đầu tiên cho thấy tôi biết cách di chuyển. Nước Mỹ tưởng thưởng cho người hành động, không phải người chờ đợi.

Khi công ty thấy giao dịch, họ làm điều mà văn hóa Mỹ luôn làm: họ kiểm tra độ tin cậy.

Tôi có quản lý nổi một năm di chuyển liên tục không? Tôi có đối phó nổi với những chuyện bất ngờ, những khoảng cách, những tình huống khẩn

cấp không? Tôi có tự lập không?

Vì lý do đó, trước khi lên đường, tôi lo thêm một chi tiết then chốt:

tôi bảo đảm thẻ tín dụng của mình có hạn mức hằng tháng ít nhất 100.000 đô la.

Không phải để tiêu. Mà để chứng minh rằng chúng tôi có thể quản lý chúng. Người Mỹ nghĩ như thế: nếu bạn không có quyền tự chủ, bạn không có tự do. Và nếu bạn không có tự do, bạn không thể được đánh giá.

Từ khoảnh khắc ấy, chương trình không còn là một nhiệm vụ được giao. Nó là một sứ mệnh.

VÀ GIỜ THÌ CHÚNG TA THẬT SỰ LÊN ĐƯỜNG

Alaska là một phần của Hoa Kỳ chỉ về mặt địa lý. Nó là một thế giới khác.

Đó là nơi phụ nữ biến mất không để lại dấu vết. Nơi một lá đơn tố cáo không bao giờ tới được nơi cần tới. Nơi các thành phố chỉ là những hòn đảo văn minh giữa một lục địa hoang dã.

Juneau là bài thử đầu tiên của tôi: một thủ phủ không có con đường nào nối với phần còn lại của đất nước. Một mảnh nước Mỹ chẳng giống nước Mỹ.

Ở đây tôi bắt đầu hiểu ra một điều: hành trình này sẽ không phải về địa lý. Nó sẽ là về con người.

KHỎI 1 (Tập I)

Alabama – Alaska – Arizona – Arkansas – California – Colorado – Connecticut – Delaware – Florida – Georgia

KHỎI 2 (Tập II)

Hawaii – Idaho – Illinois – Indiana – Iowa – Kansas – Kentucky –
Louisiana – Maine – Maryland

KHỎI 3 (Tập III)

Massachusetts – Michigan – Minnesota – Mississippi – Missouri –
Montana – Nebraska – Nevada – New Hampshire – New Jersey – New
Mexico

KHỎI 4 (Tập IV)

New York – Washington

KHỎI 5 (Tập V)

North Carolina – North Dakota – Ohio – Oklahoma – Oregon –
Pennsylvania – Rhode Island – South Carolina

KHỎI 6 (Tập VI)

South Dakota – Tennessee – Texas – Utah – Vermont – Virginia – West
Virginia – Wisconsin – Wyoming

MISSOURI

Missouri là một tiểu bang đầy mâu thuẫn. Một bên là vùng Trung Tây yên ả; bên kia là một miền Nam chưa bao giờ thôi khắc nghiệt. Đây là một trong những vùng lãnh thổ chia rẽ nhất nước Mỹ: St. Louis và Kansas City với những khu phố khắc nghiệt, những vùng ngoại ô da trắng sống trong một thế giới song song, những vùng quê nghèo và chậm chạp, và một hệ thống chính trị nói nhiều nhưng giải quyết được ít.

Đó là tiểu bang của sự bình thường che giấu nỗi bất an, của nụ cười hời hợt phủ lên những vấn đề nghiêm trọng, và của câu “mọi thứ đều ổn” ngay cả khi chẳng có gì ổn.

Phụ nữ ở đây không biến mất trong một vụ nổ. Họ biến mất dưới một áp lực không ngừng: gia đình, công việc, truyền thống, cái nghèo, bạo lực ngầm ngấm, một hệ thống y tế mong manh.

Missouri xóa sổ phụ nữ bằng thói quen. Ai cũng chờ cô chịu đựng. Và cô chịu đựng cho đến khi biến mất khỏi chính mình.

Người phụ nữ St. Louis – 35 tuổi

St. Louis là một thành phố tồn tại trong hai thế giới: một thế giới giàu lịch sử, một thế giới bị giam hãm bởi bạo lực, sự bỏ mặc và bất bình đẳng chủng tộc.

Người phụ nữ ở đây đối mặt cùng lúc với ba vấn đề: – những khu phố nguy hiểm – những trường học ẻo lả – đồng lương thấp.

Cô làm việc trong những mạng lưới thiết yếu của thành phố: – phòng khám – siêu thị – trợ giúp xã hội – dịch vụ ăn uống – giáo dục cơ bản.

Cô gánh đỡ những gì hệ thống không gánh nổi. Và trong khi cô gánh đỡ mọi thứ, không ai gánh đỡ cô.

Sự vắng mặt của cô là đô thị: cô không có tiếng nói trong việc tái thiết thành phố, dù chính cô là người xử lý mọi cuộc khủng hoảng hằng ngày.

Người phụ nữ của những vùng ngoại ô “hoàn hảo” – 40 tuổi

Bên ngoài các thành phố lớn là những vùng ngoại ô trông không chệch vào đâu được: đường phố sạch sẽ, trường học tốt, nhà cửa ngăn nắp.

Người phụ nữ ở đây không nghèo, nhưng cô không tự do.

Cô phải giữ: – hình ảnh gia đình ở mức cao – những đứa con hoàn hảo – sự hiện diện xã hội không ngớt – lịch kín mít – một cuộc hôn nhân “không tì vết” – một mức sống không bao giờ được phép tụt xuống. Áp lực thì lặng lẽ và không ngừng. Cô không được sụp đổ. Cô không được chậm lại. Cô không được để lộ sự mong manh.

Sự vắng mặt của cô là tinh thần: cô chỉ tồn tại như một vai trò, không như một con người.

Người phụ nữ nông thôn – 49 tuổi

Vùng quê Missouri chậm chạp, bảo thủ và khép kín. Nhà cửa cách xa nhau, dịch vụ ít ỏi, truyền thống nặng nề.

Phụ nữ ở đây sống trong một thế giới thay đổi cực kỳ ít: – công việc bấp bênh – khó tiếp cận chăm sóc y tế – gia đình đông con – nghiện ngập lan tràn – những nhà thờ kiểm soát đời sống xã hội – rất ít khả năng thoát khỏi vai trò của mình.

Đó là một cuộc đời đầy nghĩa vụ mà không có lựa chọn. Nếu bạn có vấn đề, bạn tự lo. Nếu bạn gục ngã, không ai nhận ra.

Sự vắng mặt của bà là địa lý và văn hóa: bà biến mất vào khoảng cách và truyền thống.

Người phụ nữ của công nghiệp và lao động chân tay – 37 tuổi

Missouri có rất nhiều ngành công nghiệp cỡ vừa: kho bãi, điều phối, dây chuyền lắp ráp, nhà máy sản xuất.

Phụ nữ ở đây làm công việc chân tay nặng nhọc: – đóng gói – dây chuyền sản xuất – ca đêm – bốc xếp – kiểm tra chất lượng – hỗ trợ điều phối.

Cơ thể kiệt quệ, thu nhập thấp, giờ giấc không thể chịu nổi. Đó là công việc mà tiểu bang cần, nhưng hoàn toàn vô hình. Sự vắng mặt của cô là thể xác: cô gầy gù và không có ai can thiệp.

Vĩ thanh – Missouri

Missouri là một tiểu bang sống nhờ vẻ bình thường bề ngoài. Và trong sự bình thường, phụ nữ đánh mất chính mình.

Cô cai quản những khu phố khó khăn, những vùng ngoại ô quá nặng chuyện xã giao, những nhà máy khắc nghiệt, những vùng quê chậm chạp.

Mỗi ngày là một trận chiến lặng lẽ. Và những trận chiến lặng lẽ là những trận chiến tàn phá nhất.

Missouri không quét sạch phụ nữ bằng một đòn duy nhất. Nó quét sạch họ bằng những thói quen mà không ai từng đặt câu hỏi.

Suy ngẫm – Missouri

Mỗi tiểu bang trong tập sách cho thấy một kiểu vắng mặt. Missouri cho thấy kiểu “lặng lẽ”: kiểu sinh ra từ nếp sống thường ngày, từ những kỳ vọng xã hội, từ gánh nặng phải là tất cả đối với tất cả mọi người.

Ở đây, phụ nữ là chất keo vô hình gắn kết mọi tầng lớp xã hội. Họ có mặt ở khắp nơi. Và chính vì thế mà không ai nhìn thấy họ.

Missouri dạy rằng sự xóa sổ không cần đến thù hận hay xung đột. Nó chỉ cần cả một xã hội mặc định rằng phụ nữ sẽ luôn ở đó.

Và đó là lý do chương này là nền tảng: để nhớ rằng sự bình thường, nếu không được nâng đỡ, sẽ trở thành một cái bẫy.

MONTANA

Montana là sự bao la thuần khiết: những dãy núi không lò, những con đường không dứt, những cánh rừng bất tận, những ngôi nhà biệt lập, những mùa đông cắt da. Đây là một trong những tiểu bang đẹp nhất nước Mỹ. Và là một trong những nơi khó sống nhất.

Ở đây, phụ nữ không biến mất vì xung đột. Họ biến mất vì địa lý, vì sự cô lập, vì nỗi trống vắng nông thôn và vì nỗi cô đơn trong lòng. Đó là một tiểu bang nơi sự im lặng nặng hơn tiếng ồn.

Montana đòi hỏi sức chịu đựng. Và phụ nữ là những người phải chịu đựng thay cho tất cả.

Người phụ nữ của những vùng hẻo lánh – 51 tuổi

Ở đây bạn có thể sống cách cửa hàng gần nhất 30 km. Cách phòng khám gần nhất một giờ. Cách một bệnh viện thực thụ hai giờ.

Phụ nữ sống ở những vùng này phải đối mặt với: – cái lạnh khắc nghiệt – không có trợ giúp tức thời – những vấn đề sức khỏe bị bỏ qua – những ngôi nhà cũ phải bảo trì – toàn bộ trách nhiệm gia đình – nỗi sợ rất thật bị mắc kẹt.

Sự vắng mặt của bà là địa lý: bà biến mất vì sống ở nơi chẳng có gì với tới.

Người phụ nữ của các gia đình trang trại – 39 tuổi

Montana sống nhờ chăn nuôi. Bò, ngựa, những con vật lớn và lao động chân tay.

Người phụ nữ ở đây làm mọi việc: – phụ chăm sóc gia súc – nấu ăn cho mọi người – quản lý sổ sách – lái xe – xử lý các tình huống khẩn cấp – nuôi con giữa chốn không người.

Cô làm việc như một người đàn ông, nhưng bị coi là “một sự hiện diện trong nhà.” Sự vắng mặt của cô là kinh tế: cô tạo ra giá trị, nhưng không xuất hiện ở bất cứ đâu.

Người phụ nữ của những thị trấn nhỏ – 44 tuổi

Ở những thị trấn nhỏ của Montana, thời gian đứng yên. Cộng đồng nhỏ bé, ai cũng biết ai, và không ai thay đổi.

Một người phụ nữ phải: – là một người mẹ – là người đáng tin cậy – không “gây tai tiếng” – là người sùng đạo – luôn sẵn sàng.

Cô không thể làm lại chính mình. Cô không thể vượt qua những ranh giới văn hóa của mình. Cô không thể bày tỏ sự mong manh.

Sự vắng mặt của cô là xã hội: cô không thuộc về chính mình, mà thuộc về cộng đồng.

Người phụ nữ làm việc trong ngành du lịch thiên nhiên – 33 tuổi

Montana thu hút du khách nhờ các công viên, các hồ nước và Yellowstone gần đó. Đằng sau những tấm bưu thiếp là những người phụ nữ điều hành khách sạn, nhà hàng, các hoạt động ngoài trời, bảo trì, điều phối và dọn dẹp.

Ca làm vất vả, lương theo mùa, cuộc sống ở những vùng xa xôi. Không có sự ổn định.

Sự vắng mặt của cô là kinh tế: cả ngành sống nhờ cô, nhưng cô không bao giờ được sống yên ổn.

Vĩ thanh – Montana

Montana là sự hòa trộn giữa thiên nhiên ngoạn mục và nỗi cô độc dữ dội. Phụ nữ ở đây biến mất vào khoảng cách: khoảng cách địa lý, tình cảm và văn hóa. Chính họ là những người giữ cho những ngôi nhà biệt lập, những trang trại, những gia đình, những thị trấn nhỏ và ngành du lịch đứng vững. Và trong khi họ giữ cho mọi thứ đứng vững, không ai nhìn.

Suy ngẫm – Montana

Mỗi tiểu bang trong tập sách cho thấy một hình thức vắng mặt. Montana cho thấy hình thức sinh ra từ một nền địa lý nuốt chửng tất cả.

Ở đây, phụ nữ không bị xóa sổ bởi bạo lực hay cái nghèo cùng cực. Họ bị xóa sổ bởi hàng dặm hư không, bởi những mùa đông cô lập, bởi một nền văn hóa không đổi thay, bởi một vai trò họ không thể từ chối.

Đó là một sự xóa sổ chậm rãi, lặng lẽ. Một trong những kiểu khó nhận ra nhất, chính vì nó không gây ra tiếng động.

NEBRASKA

Nebraska là vùng đất mở, thẳng tắp, bằng phẳng. Những cánh đồng mênh mông, gió thổi không ngừng, bầu trời bất tận. Nhìn từ bên ngoài: yên bình. Nhìn từ bên trong: cô lập, chậm chạp, những cộng đồng bảo thủ, việc đồng áng nặng nhọc và rất ít cơ hội.

Đó là một tiểu bang sống lưng chừng giữa vùng Trung Tây và miền Tây, nhưng không có thế mạnh của bên nào.

Ở đây, phụ nữ không biến mất vì hỗn loạn. Họ biến mất vì một sự bình thường nặng nề, vì nếp sống nông nghiệp, vì những vai trò không đổi thay, vì nỗi cô độc của địa lý.

Nebraska không gây tiếng động, nhưng nó bào mòn.

Người phụ nữ trang trại – 40 tuổi

Người phụ nữ Nebraska là một phần không thể tách rời của trang trại: – thức dậy lúc rạng đông – gia súc phải chăm – bữa ăn cho mọi người – sổ sách gia đình – mùa màng phải theo dõi – bảo trì nhà cửa – con cái phải nuôi – những tình huống khẩn cấp bất ngờ.

Cô làm việc nhiều như đàn ông, thường còn nhiều hơn. Nhưng cô bị ghi là “thất nghiệp.”

Sự vắng mặt của cô là kinh tế: cô tạo ra giá trị, nhưng không tồn tại trong số liệu.

Người phụ nữ của những thị trấn nhỏ – 46 tuổi

Những thị trấn vài nghìn người, nơi ai cũng biết mọi chuyện về mọi người.

Người phụ nữ phải là: – một người mẹ luôn có mặt – một người vợ vững vàng – một hình mẫu đáng kính – người tích cực trong nhà thờ – chỗ dựa của cộng đồng.

Bà không được phép đi đường tắt, không được khủng hoảng, không được thay đổi đột ngột. Bà sống bên trong một vai trò cố định, do người khác quyết định.

Sự vắng mặt của bà là văn hóa: bà có một chỗ đứng, nhưng không có tiếng nói.

Người phụ nữ làm các dịch vụ nhẹ – 32 tuổi

Ở các thành phố của Nebraska — Lincoln, Omaha, Grand Island — phụ nữ làm những công việc hằng ngày:

– thu ngân – dọn dẹp – dịch vụ ăn uống – trợ giảng ở trường – viện dưỡng lão – thư ký

Lương thấp, ca làm bị chia cắt, không có triển vọng. Sự vắng mặt của cô là xã hội: không có cô thành phố không vận hành được, nhưng không ai nhắc đến cô khi nói về “phát triển”.

Người phụ nữ của những khoảng cách – 53 tuổi

Nebraska là một tiểu bang nơi bạn có thể lái xe hai giờ liền mà không thấy một thị trấn thực sự nào. Khoảng cách ấy trở thành một lối sống.

Người phụ nữ sống bên ngoài các thành phố phải đối mặt với: – những chặng đường dài cho mọi nhu cầu – rất ít chăm sóc y tế – những mùa đông khắc nghiệt – những ngôi nhà biệt lập – nếp sống đơn điệu – không có một mạng lưới xã hội thực sự.

Sự vắng mặt của bà là địa lý: bà biến mất trong những cây số.

Vĩ thanh – Nebraska

Nebraska là một vùng đất trông có vẻ đơn giản, nhưng sự đơn giản chỉ ở bề mặt.

Phụ nữ ở đây biến mất vào: – công việc đồng áng không được trả công – những cộng đồng khép kín – những khoảng cách cùng cực – sự thiếu thốn dịch vụ – những vai trò cứng nhắc.

Đó là một sự vắng mặt làm bằng đất đai, truyền thống và im lặng.

Suy ngẫm – Nebraska

Mỗi tiểu bang cho thấy một hình thức vắng mặt. Nebraska cho thấy hình thức được dựng nên từ một đời sống thường ngày không bao giờ thay đổi.

Không có bạo lực hiển hiện, không có khủng hoảng ngoạn mục. Chỉ có một cuộc sống lặp đi lặp lại, một nỗi nhọc nhằn không được ghi nhận, một vai trò không thể rời bỏ. Nebraska là tiểu bang nơi phụ nữ giữ cho mọi thứ gắn kết và chính vì lẽ đó mà họ không được nhìn thấy.

Và đó là lý do nó xứng đáng có chương này: vì sự xóa bỏ phổ biến nhất là sự xóa bỏ trông có vẻ bình thường.

NEVADA

Nevada là một tiểu bang dựng trên vẻ bề ngoài. Ánh đèn, sòng bạc, khách sạn, giải trí, du lịch, cờ bạc, những đêm vui chơi không dứt. Một tú kính mà thế giới nhìn vào như tự do, sự thừa mứa và cơ hội.

Sự thật thì ngược lại.

Nevada là một trong những nơi cơ thể người phụ nữ dễ bị sử dụng, bóc lột, tiêu thụ và thay thế nhất. Một nơi phụ nữ biến mất không phải vì thiếu cơ hội, mà vì sự hiện diện của họ bị đối xử như một món hàng.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở đây hiện đại, tỉnh táo và có chủ đích. Một sự xóa bỏ thanh lịch, liên tục và sạch sẽ. Được làm nên từ những giờ giấc không tương, ca đêm, áp lực ngoại hình, một bản sắc mòn mỏi và những vai trò do ngành du lịch áp đặt.

Người phụ nữ của sòng bạc và khách sạn – 33 tuổi

Las Vegas chỉ thịnh vượng được vì hàng nghìn phụ nữ vận hành: – lễ tân – buồng phòng – nhà hàng – quầy bar – giải trí – chăm sóc khách hàng – điều phối – tổng đài du lịch.

Ca đêm, cuối tuần bị hủy, ngày nghỉ không tồn tại, áp lực triền miên. Phụ nữ phải giữ một hình ảnh hoàn hảo, ngay cả khi bên trong chẳng còn chút sức lực nào. Sự vắng mặt của cô vừa thể xác vừa tâm lý: cô làm việc trong một hệ thống dùng cô như “một phần của trải nghiệm”, chứ không phải như một con người.

Người phụ nữ làm việc trong ngành giải trí đêm – 29 tuổi

Nevada về đêm không hào nhoáng. Nó khắc nghiệt. Giữa ánh đèn, âm nhạc và những màn trình diễn, những cuộc đời bị tiêu hao:

– tiếp viên – vũ công – nhân viên pha chế – người quảng bá – những vai trò gắn với hình ảnh và sự hiện diện về ngoại hình

Cơ thể bạn là một phần của hợp đồng. Nếu bạn không giữ nổi nó, họ sẽ thay bạn trong một phút.

Sự vắng mặt của cô vừa kinh tế vừa đạo đức: công việc đòi hình ảnh của cô, không đòi con người cô.

Người phụ nữ nhập cư vận hành hậu trường – 41 tuổi

Phía sau những khách sạn khổng lồ là hàng trăm phụ nữ nhập cư: người Philippines, người Mexico, người Haiti, người Trung Mỹ.

Chính họ làm mọi việc mà du khách không được thấy:

– những xưởng giặt công nghiệp – dọn dẹp không ngừng – những gian bếp dưới lòng đất – những nhà kho khổng lồ – điều phối buổi tối – chuẩn bị sảnh

Những cuộc đời bị giấu đi. Những cơ thể mệt mỏi. Những ca làm phi nhân tính. Sự vắng mặt của cô mang tính hệ thống: cô thiết yếu nhưng bị đối xử như vô hình.

Người phụ nữ sống bên ngoài Las Vegas – 52 tuổi

Nevada không chỉ có ánh đèn. Nó còn là sa mạc bao quanh: những thị trấn nhỏ, những ngôi nhà thấp, dịch vụ thừa thớt, những cơ sở công nghiệp biệt lập.

Phụ nữ ở đây phải đối mặt với: – chi phí cắt cổ – y tế hạn chế – thiếu phương tiện đi lại – những khoảng cách mênh mông – những cộng đồng khắc nghiệt, ít kết nối – cơ hội ít ỏi.

Cô sống một cuộc đời ngược hẳn với những gì thế giới gắn với tiểu bang này.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: cô không sống ở Nevada của ánh đèn, mà ở Nevada thật.

Không ai nói về cô.

Vĩ thanh – Nevada

Nevada là một tiểu bang dựng trên màn trình diễn. Tất cả là hình ảnh, trải nghiệm và giải trí.

Phụ nữ là động cơ thâm lặng làm cỗ máy này quay: khách sạn, sòng bạc, nhà hàng, giải trí, bảo trì, điều phối.

Thế nhưng họ lại là những người ít được coi trọng nhất. Họ là những người nâng đỡ giấc mơ của người khác trong khi sống một thực tại khắc nghiệt, hao mòn và vô hình.

Nevada xóa họ đi đúng như cách nó sử dụng họ.

Suy ngẫm – Nevada

Mỗi tiểu bang phơi bày một gương mặt của sự vắng mặt. Nevada phơi bày gương mặt hiện đại nhất: phụ nữ bị thu nhỏ thành những chức năng kinh tế.

Không phải nghèo đói xóa nó đi. Mà là hệ thống.

Đó là một sự vắng mặt được xây dựng: im lặng, thanh lịch, đội lốt cơ hội. Phụ nữ có cả nghìn khả năng, nhưng cũng có cả nghìn cách để tiêu hao họ.

Và đó là lý do chương này quan trọng: bởi giữa những ánh đèn, người khó thấy nhất lại là người bật chúng lên mỗi ngày.

NEW HAMPSHIRE

New Hampshire có tự do, rừng, hồ, đồi, những ngôi làng hoàn hảo, những con đường yên tĩnh và thuế gần như bằng không. Nhìn từ bên ngoài, nó giống một thiên đường tối giản: không hỗn loạn, không ồn ào, không có những thành phố khổng lồ. Chỉ có trật tự và thiên nhiên.

Vấn đề là tự do tuyệt đối thường có nghĩa là cô đơn tuyệt đối.

Và khi tiểu bang đầu tư quá ít vào dịch vụ công, gánh nặng đổ thẳng lên vai con người — trước hết là phụ nữ.

Ở đây, sự vắng mặt của phụ nữ không phải là một bi kịch. Nó là sự cô lập, những tập tục văn hóa cứng nhắc, áp lực gia đình và việc thiếu những mạng lưới xã hội thật sự.

New Hampshire không tấn công. Nó bỏ mặc bạn một mình.

Người phụ nữ của cộng đồng nhỏ – 47 tuổi

Ở những ngôi làng New Hampshire, mọi thứ có vẻ yên bình. Mọi thứ đều khép kín.

Người phụ nữ phải là: – một người mẹ đáng tin cậy – một nhân vật xã hội được kính trọng – một tình nguyện viên ở trường học – có mặt trong cộng đồng – một “người tốt” theo những quy tắc của địa phương.

Cô không được phép sai. Cô không được đi quá xa khỏi chuẩn mực. Cô không được phép có những cơn khủng hoảng cảm xúc.

Sự vắng mặt của cô mang tính văn hóa: nó có một vai trò, nhưng không có tự do.

Người phụ nữ sống giữa giá lạnh và khoảng cách – 52 tuổi

New Hampshire không lớn, nhưng đầy những vùng biệt lập, những ngôi nhà cách xa nhau và những con đường trở thành chướng ngại vào mùa đông.

Người phụ nữ ở đây sống cùng: – những tháng tuyết – những khoảng cách làm mọi thứ phức tạp – những vấn đề sức khỏe được chữa muộn – sự cô lập tinh thần – một nếp sinh hoạt gia đình không chừa chỗ nào – ít dịch vụ y tế tại chỗ.

Nếu cô ngã, cô chờ. Nếu cô ốm, cô lái xe hàng dặm. Nếu cô gục ngã về cảm xúc, không ai nhận ra.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: cô biến mất vào sự im lặng và giá lạnh.

Những công việc thiết yếu – 38 tuổi

Ở những thành phố cỡ vừa — Concord, Manchester, Nashua — phụ nữ vận hành các dịch vụ cơ bản:

– trường học – phòng khám – chăm sóc người già – công sở – giáo dục
tiểu học – dịch vụ hành chính

Lương thấp, trách nhiệm lớn hơn nhiều so với đồng lương, gánh nặng
cảm xúc triền miên.

Sự vắng mặt của cô mang tính vận hành: nó giữ lại với nhau những gì
còn sót của hệ thống phúc lợi, nhưng Nhà nước đầu tư rất ít vào những
lĩnh vực của nó.

Nó thiết yếu, nhưng kiệt sức.

Người phụ nữ làm công việc lương thấp ở vùng du lịch – 33 tuổi

Phần phía bắc của tiểu bang sống nhờ du lịch: mùa lá đổi màu, hồ, núi,
mùa đông.

Phía sau những hình ảnh hoàn hảo là những người phụ nữ: – dọn dẹp các
cơ sở – chuẩn bị bữa sáng – làm việc trong nhà hàng – quản lý nhà nghỉ
B&B – dọn phòng – làm những việc bảo trì tối thiểu.

Mùa đông khách và mùa vắng khách. Một nền kinh tế bấp bênh. Bảo vệ
thật sự bằng không.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: mọi thứ vận hành nhờ cô, nhưng
hệ thống coi cô là có thể thay thế.

Vĩ thanh – New Hampshire

New Hampshire ngăn nắp và yên tĩnh. Và chính vì thế người phụ nữ biến
mất không một tiếng động.

Nó biến mất giữa: – những vai trò truyền thống – những cộng đồng khép
kín – khoảng cách địa lý – mùa đông không dứt – dịch vụ thiếu thốn –
những công việc thiết yếu bị trả lương thấp.

Không ồn ào. Không hỗn loạn. Chỉ có một nỗi cô đơn trở thành điều bình thường.

Suy ngẫm – New Hampshire

Mỗi tiểu bang cho thấy một dạng vắng mặt khác nhau. New Hampshire cho thấy dạng “hoàn hảo”: một sự xóa bỏ lịch sử, sạch sẽ và ngăn nắp.

Ở đây người phụ nữ cai quản các cộng đồng, nhưng không có cộng đồng nào chăm lo cho cô.

Đó là nghịch lý của New England: càng văn minh, người ta càng mong người phụ nữ tự mình xoay sở mọi thứ.

Và đó là lý do chương này cần thiết: để nhắc chúng ta rằng ngay cả những tiểu bang có vẻ “tốt đẹp” cũng có thể là nơi sống khủng khiếp.

NEW JERSEY

New Jersey là một vùng đất biên giới: kết nối, cuồng nhiệt, đất đỏ, quá tải người đi làm xa, đầy những gia đình pha trộn, người nhập cư, những khu phố khó khăn, những vùng ngoại ô đất đỏ và những thành phố bị lãng quên. Đây không phải là New York “bên kia cây cầu”. Đó là một tiểu bang phức tạp, rời rạc, nơi phụ nữ cai quản một hệ thống lấy đi nhiều hơn những gì nó trả lại.

Sự vắng mặt của phụ nữ ở đây bắt nguồn từ năm yếu tố rất khắc nghiệt: – chi phí sinh hoạt cực kỳ đắt đỏ – công việc nhà vô hình – những chuyến đi làm xa kiệt sức – những cộng đồng đa sắc tộc với căng thẳng thật sự – những vai trò gia đình truyền thống không chịu lùi bước.

New Jersey không xóa phụ nữ bằng bạo lực. Nó xóa họ bằng nỗ lực để tồn tại giữa cả nghìn chức năng.

Người phụ nữ đi làm xa – 36 tuổi

New Jersey là một tiểu bang của những người đi làm xa. Mỗi ngày mất hàng giờ để tới New York hay Philadelphia: tàu trễ, giao thông không thể kiểm soát, chi phí đi lại cao và những lần về nhà rất muộn.

Người phụ nữ sống cuộc đời này sống “một nửa”: – một nửa ở chỗ làm – một nửa trên phương tiện công cộng – một nửa ở nhà (mà trớ trêu thay lại gánh hơn một nửa gánh nặng gia đình)

Sự vắng mặt của cô mang tính thời gian: cô không có thời gian cho bản thân. Cô không có thời gian cho bất cứ thứ gì.

Nó tồn tại trong những mâu thuẫn thời gian vụn vặt.

Người phụ nữ nhập cư trong ngành dịch vụ – 42 tuổi

(người Latinh, người Haiti, người châu Phi, người Philippines)

New Jersey sống nhờ sức lao động nhập cư. Người phụ nữ ở đây gánh cả sân khấu cho toàn tiểu bang: – dọn dẹp trong nhà người giàu – trông trẻ không hợp đồng – bếp nhà hàng – viện dưỡng lão – bảo trì – những dịch vụ cơ bản lương thấp

Cô đối mặt với ba vấn đề cùng lúc: – lương thấp – tiền thuê nhà cực cao – những trách nhiệm gia đình khổng lồ.

Sự vắng mặt của cô vừa kinh tế vừa ngôn ngữ: cô làm việc, nói, thích nghi, nhưng vẫn ở bên lề hệ thống.

Nó không thể thiếu, vậy mà luôn có thể bị thay thế.

Người phụ nữ của những khu phố khó khăn – 34 tuổi

New Jersey không chỉ có sự kiêu ngạo của giàu sang. Nó có một số thành phố khó khăn nhất miền Đông:

– bạo lực đô thị – trường học thiếu kinh phí – thất nghiệp – y tế mong manh – thiếu những dịch vụ cộng đồng thật sự

Người phụ nữ sống ở đây đối mặt với: – bất an triền miên – công việc bấp bênh – giao thông kém hiệu quả – chi phí sinh hoạt không tương xứng với đồng lương.

Cô là trụ cột của những gia đình đơn thân, xương sống của các mạng lưới xã hội, người cứu vãn mọi thứ khi không ai cứu cô.

Sự vắng mặt của cô vừa đô thị vừa cấu trúc: không ai lắng nghe nó khi hệ thống thất bại.

Người phụ nữ của giới giàu kiêu hãnh – 45 tuổi

Mặt kia của New Jersey là những vùng ngoại ô giàu có: những ngôi nhà khổng lồ, trường học xuất sắc, những khu phố ngăn nắp.

Phụ nữ ở đây sống dưới áp lực triền miên: – một lịch trình gia đình kín mít – các hoạt động của con cái – hoạt động tình nguyện bắt buộc – hình ảnh xã hội không chê vào đâu được – hôn nhân được dựng lên như một biểu tượng địa vị – những kỳ vọng cực kỳ cao.

Cô không được tỏ ra yếu đuối. Cô không được thất bại. Cô không được ngắt quãng màn trình diễn.

Sự vắng mặt của cô là chuyện bản sắc: nó bị nhìn như một chức năng của gia đình, không phải như một cá nhân.

Vĩ thanh – New Jersey

New Jersey là một tiểu bang sống quá nhanh và quá đắt. Phụ nữ là những người thật sự vận hành nó, nhưng hệ thống xóa họ đi trong khi sử dụng họ.

– đi làm xa – những công việc vô hình – dịch vụ thiếu thốn – những khu phố nguy hiểm – những vùng ngoại ô cạnh tranh khốc liệt – những vai

trò gia đình cứng nhắc – đa văn hóa mà không có hỗ trợ thật sự

Tiểu bang vận hành nhờ họ, nhưng không bao giờ nhìn đến những nỗ lực của họ.

Suy ngẫm – New Jersey

Mỗi tiểu bang phơi bày một dạng vắng mặt nào đó. New Jersey cho thấy dạng sinh ra từ một hệ thống đòi hỏi quá nhiều và trả lại quá ít.

Đó là tiểu bang của sự trung gian: quá gần các trung tâm quyền lực, quá xa những cơ hội của chúng. Ở đây, phụ nữ sống trong tình trạng bị nén chặt triền miên: về thời gian, về tiền bạc, về sức lực, về bản sắc.

Đó không phải lỗi của một yếu tố duy nhất. Đó là tổng của tất cả.

Và chính điều này làm New Jersey trở thành trung tâm của tập sách: nó cho thấy sự vắng mặt của phụ nữ có thể nảy sinh từ một cuộc đời đầy áp — đầy mọi thứ, trừ khoảng trống cho chính mình.

NEW MEXICO

New Mexico là một trong những tiểu bang mê hoặc và thử thách nhất nước Mỹ. Vẻ đẹp thuần khiết: những sa mạc mênh mông, những hẻm núi đỏ, những cộng đồng bản địa, văn hóa cổ xưa, tâm linh, im lặng. Nhưng phía sau vẻ đẹp mạnh mẽ ấy là một thực tại khắc nghiệt hơn nhiều:

– nghèo đói lâu đời – nghiện ngập kinh niên – dịch vụ công yếu kém – sự cô lập địa lý – trường học mong manh – bạo lực gia đình bị che giấu – buôn ma túy xuyên biên giới

Đó là một tiểu bang nơi phụ nữ không biến mất một cách tình cờ: họ biến mất vì sống trên một vùng đất nơi mọi thứ đều đè nặng — khoảng cách, lịch sử, văn hóa, nghèo đói, những cộng đồng khép kín, công việc bấp bênh.

New Mexico là vẻ đẹp bị bỏ rơi. Và bên trong sự bỏ rơi ấy là những người phụ nữ giữ cho tất cả đứng vững.

Người phụ nữ bản địa của các Pueblo – 43 tuổi

New Mexico có một trong những cộng đồng người Mỹ bản địa đông nhất châu Mỹ: phụ nữ Pueblo, Navajo và Apache.

Cô sống giữa hai thế giới: – những truyền thống cổ xưa – một nhà nước hiện đại phớt lờ cô.

Nó đối mặt với: – trường học thiếu kinh phí– y tế tối thiểu– nhà ở chật chội– lương thấp– khó tiếp cận các dịch vụ cơ bản– sự cô lập về văn hóa và địa lý.

Nó gánh những đại gia đình, cả những cộng đồng, và những trách nhiệm nặng nề.

Sự vắng mặt của cô mang tính lịch sử: trong một trăm năm qua, Nhà nước đã lấy đi mọi thứ của dân tộc cô và gần như không trả lại gì.

Người phụ nữ Latinh từ những vùng nghèo – 35 tuổi

New Mexico mang chất Latinh nhiều hơn chất Mỹ. Tiếng Tây Ban Nha ở khắp nơi, những gia đình pha trộn và lao động nặng nhọc.

Phụ nữ Latinh có mặt khắp hậu trường của tiểu bang: – dọn dẹp – ăn uống – trợ giúp – nông nghiệp nhẹ – cửa hàng địa phương – hỗ trợ cộng đồng.

Họ sống với đồng lương cực thấp và chi phí ngày càng tăng. Nhiều gia đình sống bên bờ vực. Không có giấy tờ, tình cảnh còn mong manh hơn: sợ hãi, vô hình, không có trợ giúp thật sự.

Sự vắng mặt của cô vừa kinh tế vừa chính trị: cô làm việc cật lực nhưng không bao giờ được đại diện.

Người phụ nữ sống xa mọi thứ – 52 tuổi

New Mexico rộng lớn, nhưng trống rỗng. Những thị trấn tí hon, những ngôi nhà giữa sa mạc, những thành phố cách nhau hàng giờ.

Người phụ nữ ở đây đối mặt với: – cô đơn tuyệt đối – y tế xa xôi – phương tiện đi lại bằng không – mùa đông khắc nghiệt, mùa hè không khoan nhượng – nếp sống không bao giờ đổi – ít việc làm – nghiện ngập lan tràn xung quanh.

Nếu cô ngã, không ai đến. Nếu cô cần bác sĩ, cô lái xe hàng giờ. Nếu cô gặp chuyện, cô tự mình lo liệu.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: nó biến mất vào không gian.

Người phụ nữ làm việc trong ngành du lịch tâm linh – 30 tuổi

New Mexico thu hút du lịch “tâm linh”: nghệ thuật, thiền định, sa mạc, những khóa tĩnh tâm, văn hóa bản địa.

Phía sau hình ảnh thơ mộng là những người phụ nữ nâng đỡ nền kinh tế: – nhà nghỉ B&B– hướng dẫn viên văn hóa– phòng tranh– nhà hàng nhỏ– cửa hàng thủ công– dịch vụ theo mùa.

Đó là một ngành bấp bênh: thu nhập rất tốt vào mùa cao điểm, gần như chẳng có gì vào những tháng còn lại.

Sự vắng mặt của cô mang tính kinh tế: vẻ đẹp của vùng đất thu hút tiền bạc nhưng không giữ lại cho những người sống ở đó.

Vĩ thanh – New Mexico

New Mexico là một tiểu bang tồn tại giữa hai thái cực: vẻ đẹp tuyệt đối và nghèo đói kinh niên. Tâm linh sâu sắc và sự bỏ bê chính trị. Truyền thống mạnh mẽ và dịch vụ yếu kém.

Phụ nữ ở đây gánh mọi thứ trên vai: những cộng đồng bản địa, những gia đình Latinh, những sa mạc biệt lập, những thành phố nghệ thuật, những

công việc tối thiểu.

Và trong khi họ nâng đỡ tiểu bang, không ai nâng đỡ họ.

Đó là một sự vắng mặt không gây tiếng động vì phong cảnh quá đẹp. Và vẻ đẹp che phủ tất cả.

Suy ngẫm – New Mexico

Mỗi tiểu bang phơi bày một dạng vắng mặt khác nhau. New Mexico phơi bày dạng được tạo nên bởi khoảng cách và một lịch sử chưa được giải quyết.

Ở đây, người phụ nữ không bị xóa đi bởi một sức mạnh duy nhất. Cô bị xóa đi bởi tất cả cùng một lúc:

– địa lý – văn hóa – truyền thống – nghèo đói – cô lập – vai trò gia đình – thiếu dịch vụ – vô hình về chính trị

Đó là một sự xóa bỏ cổ xưa. Gần như cha truyền con nối.

Và đó là lý do chương này quan trọng: bởi New Mexico không phải là một nơi bị thời gian lãng quên. Nó là một nơi bị nhà nước lãng quên. Và phụ nữ trả giá cho điều đó mỗi ngày.

TIỂU BANG NEW YORK

New York không phải là một thành phố. Nó là một cú va vào cơ thể. Nó là một con sóng Chop lấy bạn và kéo bạn theo dù bạn không muốn. Nó là một sự hiện diện không xin phép. Bạn bước vào đây và hiểu ngay rằng bạn không quyết định những gì nó quyết định.

Đó là nơi duy nhất trên thế giới mà bạn có thể bị hàng triệu người vây quanh mà vẫn thấy cô đơn hơn cả giữa sa mạc. Đó là một thành phố quan sát bạn, đo bạn, đánh giá bạn, tiêu hao bạn, và nếu bạn không theo kịp nhịp độ, nó bỏ bạn lại phía sau mà không ngoảnh lại.

New York không chào đón bạn. Nó đánh giá bạn.

Đó là thủ đô của thế giới, nhưng cũng là thủ đô của những điều vô hình. Thành phố chỉ phô ra những người chiến thắng, quên đi hàng nghìn người phụ nữ làm cho từng tắc đất của nó vận hành. Những người nâng đỡ cuộc sống của người khác trong khi không ai nâng đỡ cô.

New York là tất cả cùng một lúc: sự giàu sang phô trương đến bạo liệt và cái nghèo không còn tiếng nói, những khu phố đổi mặt trong năm năm và những khu phố năm mươi năm chẳng đổi gì, những ngôn ngữ trộn lẫn, những nền văn hóa chồng lên nhau, những cơ thể giao nhau, những cuộc đời không bao giờ thật sự trò chuyện với nhau.

Đó là một thành phố dựng trên sự chuyển động không ngừng: nhảy lên nhảy xuống những chuyến tàu chật cứng, đi trên những con phố bẩn thỉu và rực sáng, tìm một công việc giữ mình khỏi chìm, vội vã giao hàng, chạy tới phòng khám, tới trường, về nhà, tới ca làm, theo cả nghìn hướng khác nhau. Đó là một vùng đất hứa với bạn rất nhiều, nhưng chỉ cho bạn những gì bạn giành giật được.

New York vận hành nhờ những người phụ nữ giữ lại với nhau những mảnh mà người khác phớt lờ: những người làm việc ở các tầng cao của tòa chọc trời, những người lau sàn ở các tầng dưới, những người nuôi con cho những gia đình không có thời gian, những người sống sót trong những khu phố không ai muốn nhìn, những người đối mặt với một thành phố đòi bạn mọi thứ và luôn bỏ bạn lại dở dang.

Ở đây người phụ nữ cùng lúc chịu ba tầng áp lực:

1. Áp lực của nhịp độ:

nếu bạn chậm lại, bạn biến mất. New York không chờ ai và không có ngoại lệ nào cho bạn.

2. Áp lực của chi phí:

mọi thứ ở đây đều quá đắt — nhà cửa, thời gian, sức lực, bản sắc. Và mỗi ngày trở thành một thử thách tài chính.

3. Áp lực của sự hiện diện:

bạn luôn phải có mặt, bạn phải chịu đựng, bạn phải vận hành, bạn phải trụ vững.

Nhưng ai nâng đỡ bạn?

New York đẹp và tàn nhẫn: nó cho bạn những cơ hội thật, nhưng đòi một cái giá cực kỳ cao.

Người phụ nữ ở đây không phải là một sự hiện diện yếu ớt. Cô là một cỗ máy sinh tồn mỗi ngày. Chính cô gánh vác trường học, bệnh viện, nhà hàng, việc dọn dẹp, dịch vụ công, giao thông, gia đình, những tòa chọc trời, các doanh nghiệp và những khu phố.

Thế nhưng, trong câu chuyện của thành phố, tiếng nói của cô không ở trung tâm. Nó là phong nền. Nó là chức năng. Nó cần thiết nhưng không được tôn vinh. Có mặt, nhưng không được lắng nghe.

New York là thành phố bày mọi thứ ra cho thiên hạ xem, trừ những người thật sự làm nó chạy.

Và chính vì thế nó chiếm một vị trí khác trong tập sách này. Nó không phải là một tiểu bang như mọi tiểu bang khác. Nó là điểm hội tụ của mọi sự vắng mặt của phụ nữ nước Mỹ: kinh tế, văn hóa, đô thị, ngôn ngữ, chủng tộc, nghề nghiệp và cảm xúc.

Nó là thế giới thu nhỏ của mọi thứ vận hành và mọi thứ không vận hành.

Ở đây, phụ nữ có mặt ở khắp nơi. Vậy mà họ có thể biến mất trong một giây. Chỉ cần nhịp của họ chậm hơn nhịp của thành phố.

New York lớn, nhưng không đủ lớn để chứa sức nặng cuộc đời một người phụ nữ. Và chương này chứng minh điều đó: thành phố nổi tiếng nhất thế giới không phải là thành phố công bằng nhất. Nó chỉ là thành phố dễ thấy nhất. Và trong tiếng ồn mênh mông của đời sống hằng ngày, người phụ nữ lạc mất trong im lặng.

Manhattan

Olivia, 39 tuổi – Midtown, văn phòng cao tầng và một nhịp sống tất bật

Olivia đi tàu điện ngầm lúc 7 giờ 10. Tuyến 6, đứng, điện thoại trong tay, mắt đã dán vào dòng email.

Cô làm việc ở tầng hai mươi bảy của một tòa nhà kính ở Midtown. Cô là quản lý dự án cho một công ty bán những dịch vụ mà không ai thật sự giải thích được. Ai cũng nói về con số, dự báo, mục tiêu quý. Không ai nói về con người.

Olivia có một cô con gái sáu tuổi chỉ được thấy mẹ hai tiếng mỗi ngày. Buổi sáng, để mặc quần áo cho con; buổi tối, để đưa con đi ngủ. Phần còn lại được giao phó: người trông trẻ, trường học, hoạt động sau giờ học, những tin nhắn vội vàng.

Sếp đòi cô “linh hoạt”, nhưng sự linh hoạt bao giờ cũng chỉ một chiều: – những cuộc họp kéo dài thêm – những cuộc gọi vượt giờ – những tình huống khẩn cấp bịa ra – những dự án phải xong “trước tối nay”.

Manhattan được bán như thành phố của cơ hội. Với Olivia, đó là thành phố đánh cắp thời gian của cô rồi bán lại cho cô dưới dạng giao hàng tận nhà, giặt ủi và dịch vụ trả tiền.

Buổi tối, khi cô rời văn phòng, ánh đèn của những tòa nhà như một lời chế giễu. Mọi thứ đều lấp lánh, trừ cuộc đời cô.

Sự vắng mặt của Olivia không hề rẻ. Nó ngốn thời gian. Cô có mặt ở khắp nơi, trừ nơi quan trọng nhất.

Tôi, Nando, khi nhìn cô băng qua Đại lộ 3 với bước chân gấp gáp của một người không được phép chậm lại, tôi thấy một điều đơn giản: một người phụ nữ nâng đỡ một thành phố sẽ không bao giờ nâng đỡ cô.

— Nando

Brooklyn

Aisha, 31 tuổi – Bedford-Stuyvesant, quý tộc hóa theo chiều ngược lại

Aisha sinh ra ở Bed-Stuy, một khu phố lịch sử của người da đen. Nhạc rap, lịch sử, những gia đình, những nhà thờ và những bữa nướng ngoài vỉa hè mùa hè.

Rồi đến những “nghệ sĩ”, những nhà đầu tư, những quán cà phê mới, những con chó thuần chủng đắt tiền và giá cả tăng vô lý. Kịch bản quen thuộc.

Aisha dạy ở một trường công trong khu phố. Học trò của cô đến từ những gia đình năm nào cũng đối mặt với nguy cơ bị đuổi nhà. Nhiều bạn học thời thơ ấu của cô không còn sống ở đó, bị những dự án “tái phát triển” đẩy đi.

Cô dạy, lắng nghe, xử lý xung đột, che chở. Ban ngày, cô là giáo viên, nhà tâm lý, chị cả và bức tường bảo vệ. Ban đêm, cô chăm bài ngồi bên bàn trong một gian bếp thuê, lo rằng một ngày nào đó cô sẽ không còn đủ tiền cho căn nhà ấy nữa.

Thành phố tôn vinh Brooklyn là “ngầu”. Aisha không có thời gian để “ngầu”: cô phải sống sót.

Sự vắng mặt của nó vừa đô thị vừa chính trị: khu phố mà ai cũng đầu cơ vào, lại là khu phố duy nhất không thật sự được lắng nghe.

— Nando Queens

María Fernanda, 42 tuổi – Jackson Heights, ba thế giới trong một thân thể

María Fernanda đến từ Ecuador. Cô sống ở Jackson Heights, Queens: nơi người ta nói mười thứ tiếng khác nhau trong một dãy nhà, và không thứ tiếng nào là tiếng của quyền lực.

Ban đêm cô dọn dẹp văn phòng ở Manhattan và ban ngày trông trẻ, khi cần. Giấc ngủ là thứ xa xỉ tính theo giờ.

Cô có hai đứa con: một đứa sinh ở Quito, một đứa sinh ở New York. Đứa lớn hỏi sao mẹ không bao giờ ở nhà. Đứa nhỏ cứ nghĩ mẹ lúc nào cũng vội.

María gửi tiền về cho mẹ, người vẫn ở lại Ecuador. Cô nuôi hai lục địa. Bằng một thân thể.

Cuộc đời cô là một chuyến đi về không dứt: Queens → Manhattan → Queens. Những chuyến tàu chậm, những chiếc túi nặng, đôi chân mỏi mệt.

Không ai thật sự nhìn thấy cô. Với bố mẹ của cô bé người Mỹ mà cô chăm sóc, cô là “Mary”. Với những đồng nghiệp dọn dẹp, cô là “người phụ nữ không bao giờ ngừng tay”.

Sự vắng mặt của nó vừa ngôn ngữ vừa xã hội: nó làm cho New York vận hành được, nhưng không thuộc về bất kỳ câu chuyện chính thức nào.

Tôi, Nando, gặp cô vào một sáng Chủ nhật trên đại lộ Roosevelt và điều duy nhất tôi nghĩ là: đất nước này còn đứng được chỉ vì những người phụ nữ như cô không để nó ngã. — Nando

Bronx

Keisha, 29 tuổi – South Bronx, cuộc kháng cự mỗi ngày

Keisha sống ở South Bronx. Những tòa nhà cũ kỹ, tiếng còi hụ thường xuyên, những cửa hàng giá rẻ, trẻ con chơi trên những vỉa hè vỡ nát.

Cô một mình nuôi hai đứa con. Cha chúng đã biến mất giữa những lời hứa và những lời xin lỗi từ nhiều năm trước.

Cô làm ở một siêu thị, ca tối: – quầy thu ngân hối hả – khách hàng cúi kính – quản lý kiểm tra từng phút – đồng lương chẳng bao giờ đủ.

Ban ngày, cô chạy ngược chạy xuôi: – đưa con đến trường – nói chuyện với giáo viên – cãi nhau với văn phòng quản lý trợ cấp – đi chợ, đếm từng đô la.

Cô không có thời gian nghĩ về bản thân. Cô chỉ biết mình phải giữ cho hai đứa trẻ ấy đứng vững.

Bronx vẫn bị mô tả như một vấn đề. Keisha là lời giải không ai công nhận: người mẹ nâng đỡ một khu phố mà các chính trị gia chỉ dùng làm phong nền.

Sự vắng mặt của nó mang tính cấu trúc: nó ở trung tâm của mọi chuyện xảy ra, nhưng với hệ thống thì nó không tồn tại.

— Nando

Staten Island

Gina, 45 tuổi – người đi làm xa vô hình giữa hai thành phố

Gina sống ở Staten Island. Cô làm ở một văn phòng bảo hiểm tại Manhattan. Ngày nào cũng một lịch trình như nhau:

– xe buýt – phà – tàu điện ngầm – văn phòng – rồi tất cả lại quay về điểm đầu.

Với dân Manhattan, Staten Island gần như không tồn tại. Một cái núp trên bản đồ, đáy của chồng giấy. Thế nhưng với Gina, đó là nhà. Nhưng cũng là một cái lồng.

Cô muốn đổi việc, nhưng mọi cơ hội nghiêm túc đều ở xa. Cô muốn có thêm thời gian cho con, nhưng lại trao nó cho những chuyến đi lại. Cô muốn tối nào cũng không mệt mỏi, nhưng thành phố không tử tế với những người sống ở rìa của nó.

Sự vắng mặt của cô vừa thời gian vừa không gian: cô sống ở một nơi cô lập cô, cô làm việc ở một nơi sử dụng cô.

Tôi, Nando, hình dung cô đứng trên phà, cốc cà phê trong tay, ánh mắt lạc vào đường chân trời. New York ở trước mặt cô. Cuộc đời cô thì ở giữa.

— Nando

Wall Street

Rachel, 37 tuổi – người phụ nữ không được phép gục ngã.

Rachel làm việc trong ngành tài chính. Cô không có cái xa xỉ được làm người tầm thường. Không phải ở môi trường đó. Không phải với tư cách một người phụ nữ.

Cô đã học cách nói nhanh hơn, không bao giờ sai giọng, không bao giờ để lộ do dự. Không ai tha thứ cho bạn một lần gục ngã, nhưng lần gục ngã của một người phụ nữ thì bị đánh dấu suốt đời.

Những ngày làm việc là những cỗ máy: con số, biểu đồ, cuộc gọi, cuộc họp, email nối tiếp email, bữa tối công việc, những quyết định đưa ra quá vội với hậu quả quá lớn.

Khi về nhà, cô trống rỗng. Không buồn: trống rỗng. Cô không còn sức để xây dựng bất cứ điều gì ngoài công việc. Những mối quan hệ nửa vời, những tình bạn đồ vỡ, gia đình xa cách.

New York vỗ tay cho thành công của phụ nữ ở Wall Street trong các hội nghị, các sự kiện trao quyền, các buổi tọa đàm. Rồi, ngay khi micro tắt, mọi thứ lại trở về như cũ.

Sự vắng mặt của cô mang tính cảm xúc: cô có mặt trong mọi căn phòng nơi các quyết định được đưa ra, nhưng đã phải từ bỏ một phần của chính mình để ngồi ở đó.

Câu chuyện này không có bài học đạo đức. Nó chỉ có một tỷ số còn bỏ ngỏ.

— Nando

Bảo mẫu Latinh

Dolores, 54 tuổi – Upper East Side, nuôi con của người khác.

Dolores đến từ Mexico. Bà đã sống ở New York hai mươi năm. Suốt hai mươi năm, bà ra vào những ngôi nhà sẽ không bao giờ là của bà.

Bà làm việc ở Upper East Side, giữa những căn hộ khổng lồ, người gác cửa, thang máy im lặng và những gian bếp lớn hơn cả căn hộ một phòng ngủ của bà ở Queens. Bà đã nuôi lớn bốn đứa trẻ trong một gia đình coi bà là “gần như người nhà”. “Gần như.” Một từ nói lên tất cả.

Bà đã thấy chúng chập chững những bước đầu tiên, nghe chúng khóc, lau nước mắt cho chúng, chuẩn bị đồ ăn vặt, đưa chúng đến trường, quay phim những buổi chiều của chúng, nghe chúng thú nhận.

Khi những đứa trẻ ấy lớn lên, chúng ra đi. Dolores ở lại.

Tối hôm đó bà về nhà muộn. Con trai ruột của bà, giờ đã trưởng thành, vẫn giữ một sự kính trọng nhất định với bà, pha lẫn oán giận: hồi nhỏ nó ít khi được thấy mẹ. Bà bận làm mẹ cho người khác.

Sự vắng mặt của bà là gấp đôi: một người mẹ có mặt trong cuộc đời người khác, một người mẹ vắng mặt trong chính gia đình mình.

Và nước Mỹ tóm gọn tất cả bằng một câu: “Công việc là thể.”

— Nando

Người phụ nữ vô gia cư

Monique, 51 tuổi – Midtown, vô hình giữa hàng triệu người

Monique ngủ ở bất cứ đâu có thể. Khi thì ở nơi tạm trú, khi thì trên một mảnh bìa các-tông trước tủ kính của một cửa hàng đã đóng cửa, khi thì trên một chiếc ghế ở ga tàu điện ngầm nào đó.

Ngày xưa, bà có một ngôi nhà, một người bạn đời, một công việc. Rồi vòng xoáy quen thuộc: bệnh tật, nợ nần, mất việc, suy sụp tinh thần, không ai để bám víu. Bà là người da đen, đã ngoài năm mươi, và mang một cơ thể mà bà kéo lê qua mỗi mùa đông trên đường phố.

Buổi sáng, khi thành phố hồi hả đi làm, bà ở đó. Cùng con phố, cùng góc đường, cùng ánh nhìn mà không ai muốn bắt gặp.

Sự vắng mặt của bà là tuyệt đối: với hệ thống, bà không còn là gì cả. Không phải người lao động, không phải người tiêu dùng, không “có ích”. Vì vậy, bà không tồn tại.

Tôi, Nando, mỗi lần thấy một người phụ nữ ngoài đường ở New York, lại tự hỏi mình cùng một câu hỏi thẳng thừng: Nhà nước đã phải bỏ qua bao nhiêu bước để bà rơi xuống tận đây?

Câu trả lời bao giờ cũng thế: quá nhiều. Nando

Bệnh viện lớn

Sofia, 34 tuổi – y tá giữa hai ca trực và không

kip thở

Sofia bước vào bệnh viện khi nhiều người còn đang ngủ. Ca trực từ 7 giờ đến 19 giờ. Nếu mọi chuyện suôn sẻ. Bởi ở một số khoa, “nếu mọi

chuyện suôn sẻ” không tồn tại.

Cô làm việc ở một bệnh viện lớn tại Manhattan. Những hành lang bất tận, đèn neon, chuông báo động, màn hình theo dõi, những giọng nói đứt quãng, những cơ thể nổi vào máy móc, người nhà hỏi han, bác sĩ vội vã đi qua.

Sofia không được phép gục ngã. Mỗi hành động đều có hậu quả. Mỗi phút lơ đãng đều nặng nề.

Cuối ca trực, cô vẫn còn mang theo: – những câu chuyện không có hồi kết – những ánh mắt cô không quên – những tin tức cô phải thì thầm báo – những trách nhiệm không ai có thể lấy khỏi cô. Bên ngoài bệnh viện, New York vẫn chạy như thể chẳng có gì xảy ra. Bên trong, cô nâng đỡ phần mong manh nhất của thành phố.

Sự vắng mặt của cô vừa cảm xúc vừa thể chế: cô ở trung tâm của hệ thống y tế, nhưng tiếng nói của cô không có trọng lượng bằng sức chịu đựng của cô.

Tôi, Nando, nhìn những người phụ nữ mặc đồng phục ấy kiệt sức bước ra sau một ca trực, hiểu một điều đơn giản: nếu một ngày tất cả họ cùng quyết định dừng lại, thành phố sẽ sụp đổ trong 48 giờ.

— Nando

Nhà hàng

Giulia, 27 tuổi – Lower East Side, đĩa, bàn và phẩm giá bị

nén chặt

Giulia là người Mỹ gốc Ý, nhưng thuộc về một New York mà người Ý thật không còn biết đến. Không phải Little Italy như bu thiếp, mà là những ca làm bất tận ở một nhà hàng tại Lower East Side.

Cô là phục vụ bàn, nhưng làm nhiều hơn thế: – nhà tâm lý bất đắc dĩ – cột thu lôi cho những vị khách cầu kính – tắm đệm giữa bếp và phòng ăn – sự hiện diện về ngoại hình để phô ra – cơ thể luôn thẳng lưng, nụ cười luôn bật sẵn

Tiền boa quyết định tuần đó là đủ sống hay chỉ là một hơi thở tạm. Lương cơ bản thì nực cười, như mọi khi trong ngành này.

Cuối buổi tối, người ta hỏi cô câu hỏi ngớ ngẩn nhất: “Thế thật ra cô làm nghề gì?”

Như thế đó không phải là công việc “thật”. Sự vắng mặt của cô mang tính xã hội: ai cũng cần cô khi đói, không ai nghĩ đến cô khi nói về quyền lợi.

Tôi, Nando, kính trọng một người phụ nữ trụ được tám tiếng một ca trong phòng ăn hơn là một kẻ ngồi ở bàn nghĩ rằng mình đáng giá hơn chỉ vì mình trả tiền.

— Nando

Ngành sáng tạo

Leah, 36 tuổi – Brooklyn, một người sáng tạo không bao giờ tắt được

bộ não.

Leah làm biên kịch và nhà sản xuất cho một công ty sản xuất ở Brooklyn và Manhattan. Phim bộ, chiến dịch, nội dung. Lúc nào cũng có thứ phải nghĩ ra, lúc nào cũng có người phải thuyết phục, lúc nào cũng có một hạn chót nực cười.

Ở buổi tiệc ra mắt một dự án mới, ai cũng nói về “tầm nhìn”, “kể chuyện” và “những tự sự mới”. Không ai nói về những đêm mất ngủ, những lần sửa đi sửa lại không dứt, những ý tưởng bị đánh cắp, hay sự kiệt sức đội lốt “đam mê công việc”.

Leah sống trong một căn hộ ở ghép tại Bushwick. Có thể cô đã “làm nên sự nghiệp”, nhưng chi phí của thành phố ăn mòn mọi bước tiến.

Sự vắng mặt của cô mang tính nghề nghiệp: New York bán sự sáng tạo như tự do, nhưng sự sáng tạo của cô bị trói vào ngân sách, cuộc gọi, những yêu cầu vô lý, áp lực triền miên.

Cô sản xuất ra trí tưởng tượng. Người khác kiếm tiền từ nó.

— Nando

Làm tự do từng mảnh

Priya, 33 tuổi – ba công việc, an toàn bằng không

Priya sinh ra ở Queens trong một gia đình có cha mẹ người Ấn Độ. Cô có học thức và đầu óc đầy ý tưởng, nhưng thị trường việc làm New York đã trao cho cô một gói rõ ràng: làm tự do suốt đời.

Cô làm thiết kế đồ họa cho những công ty gọi cô là “cộng tác viên bên ngoài”, viết nội dung cho những thương hiệu không bao giờ nhắc tên cô, và thỉnh thoảng dạy những khóa ngắn hạn để đủ tiền thuê nhà.

Cô không có kỳ nghỉ, không có nghỉ ốm, không có tiền thưởng, không có gì được bảo đảm. Cô chỉ có trách nhiệm.

Ban ngày, cô giao việc. Ban đêm, cô kiểm tra email, mong rằng mình không nhận thêm một câu “chúng tôi cần một phép màu trước ngày mai”.

Thành phố thích nói: “Ở đây, nếu bạn có tài, bạn sẽ thành công.” Nhưng sự thật thì khác: ở đây, nếu bạn có tài, họ sẽ vắt bạn cho đến khi bạn chẳng còn lại gì.

Sự vắng mặt của nó mang tính hợp đồng: nó quản lý những mảnh truyền thông, chiến dịch và dự án, nhưng trên giấy tờ nó luôn là “thuê ngoài”.

Tôi, Nando, thấy rõ cái bẫy trên gương mặt của một người như bạn: công việc đầy, cuộc đời rỗng.

— Nando

Nhà ở xã hội

Tanya, 44 tuổi – East Harlem, người mẹ, người chăm sóc, cái đích

Tanya sống trong một khu nhà ở xã hội ở East Harlem. Những tòa nhà cũ, bảo trì kém, thang máy thường xuyên hỏng, cầu thang mòn vẹt.

Cô là mẹ của ba đứa con. Cô làm trợ giảng ở một trường học trong khu phố. Cô trả tiền thuê nhà thấp, nhưng cái giá thật là thứ khác: sống ở một nơi mà nhà nước không còn coi là của mình.

Mỗi ngày bị chia ra giữa: – công việc – những buổi họp ở trường – hàng xóm cần giúp – thủ tục giấy tờ xin trợ cấp – nỗi lo cho những đứa con lớn lên trong một môi trường phức tạp – tiếng cãi nhau, cảnh sát, còi hú.

Sự vắng mặt của cô mang tính chính trị: khu phố của cô chỉ tồn tại khi cần một tấm ảnh để nói về “các vấn đề xã hội”.

Trong khi đó, người giữ cho nó sống là cô, và những người phụ nữ như cô, những người như một bức tường chắn mọi thứ.

New York nói về phát triển, tái thiết và đầu tư. Nhưng khi bạn leo cầu thang của một số tòa nhà, bạn nhận ra rằng nhiều nơi đã bị bỏ rơi từ nhiều năm.

— Nando

Bạo lực gia đình

Rosa, 38 tuổi, Queens, mắc kẹt giữa nỗi sợ và giấy tờ.

Rosa đến từ Cộng hòa Dominica. Cô sống trong một căn hộ ở ghép ở một góc Queens trải dài không dứt.

Cô có một người chồng làm việc thất thường và thay đổi luân phiên: những ngày anh ta xin lỗi, những ngày anh ta quát tháo, những ngày anh

ta xô đẩy, những ngày anh ta đánh. Rosa không bỏ đi vì ba lý do: – cô sợ – cô không có tiền – cô sợ mất giấy phép cư trú ở đất nước này.

Ban đêm, khi anh ta ngủ, cô giả vờ như không có chuyện gì. Buổi sáng, cô trang điểm để che những vết bầm rồi đi làm ở một tiệm giặt tự động.

Hệ thống bảo cô: “Hãy gọi, hãy nhờ giúp đỡ, hãy thoát ra.” Nhưng thực tế bản thân hơn: nơi tạm trú đầy chỗ, danh sách chờ, nhân viên xã hội quá tải, rất ít sự bảo vệ thật sự.

Sự vắng mặt của cô mang tính pháp lý: cô bị mắc kẹt trong một khoảng trống của luật pháp, giấy tờ, nỗi sợ và sự thiếu lựa chọn.

Tôi, Nando, nhìn từ bên ngoài và biết rằng câu “nếu cô ta muốn thì cô ta có thể đi” là một trong những câu dối trá và hèn nhát nhất mà thế giới này từng nghĩ ra.

— Nando

Những khu phố siêu chính thống

Chaya, 29 tuổi – Borough Park, cuộc đời được định sẵn trước khi chào đời.

Chaya sống ở Borough Park, Brooklyn. Một khu phố Do Thái siêu chính thống. Luật lệ nghiêm ngặt, một cộng đồng khép kín, những vai trò được phân sẵn.

Cuộc đời cô đã được quyết định trước khi cô kịp có ý kiến: – kết hôn khi còn rất trẻ – nhiều con – không có tự chủ thật sự – việc học tôn giáo ở trung tâm – thế giới bên ngoài bị coi là mối đe dọa.

Ngày của cô kín mít: nhà cửa, con cái, đi chợ, nấu ăn, nghi lễ, những đòi hỏi không ngớt. Không bao giờ có một khoảnh khắc im lặng thật sự, không bao giờ có một khoảng trống chỉ cho riêng cô. Chaya có những suy nghĩ cô không thể nói ra. Những câu hỏi cô không thể hỏi. Những

ngờ vực về những gì có thể có ở ngoài kia, nhưng không có tâm bản đồ nào để đến đó.

Sự vắng mặt của cô vừa văn hóa vừa tâm linh: cô có mặt trong từng cử chỉ của thế giới mình, nhưng không thể tồn tại như một cá nhân tách khỏi cấu trúc.

New York vỗ tay cho sự đa dạng, nhưng sẵn lòng chấp nhận rằng một số phụ nữ sống trong những chiếc lồng văn hóa “vô hình”, miễn là họ không làm phiền người khác.

— Nando

Tiệm làm móng

Li Mei, 41 tuổi – Flushing, đôi tay hoàn hảo, cuộc đời hao mòn

Li Mei làm việc ở một tiệm làm móng tại Flushing, Queens. Khách này đến khách khác, móng này đến móng khác, nồng mùi nước tẩy sơn móng, đeo khẩu trang, lưng còng.

Cô đến từ Trung Quốc hơn mười năm trước. Cô tìm được việc ngay: tiền mặt, ca làm dài, ít câu hỏi.

Cô làm sáu ngày một tuần, mười tiếng một ngày. Có khi hơn thế.

Với khách hàng, đó là một món phụ kiện của tiệm: “người phụ nữ làm móng khéo và lặng lẽ”.

Không ai tự hỏi: – họ còn lại bao nhiêu tiền trong túi – họ hít hóa chất thường xuyên đến mức nào – họ có bảo hiểm y tế không – ban đêm họ có ngủ được mà không đau không. Sự vắng mặt của nó vừa hóa học vừa xã hội: nó chậm rãi mòn đi dưới ánh đèn neon, làm đẹp đôi tay của người khác, trong khi không ai để ý đôi tay của họ ra sao.

Tôi, Nando, hình dung cô đóng cửa tiệm vào buổi tối và đếm tiền. Không phải lợi nhuận: phần chênh lệch. Khoảng cách giữa việc giữ mình nổi

trên mặt nước hay chìm sâu thêm một chút.

— Nando

Người phụ nữ của đêm

Jasmine, 28 tuổi – Times Square, ánh đèn rực rỡ, cuộc đời mong manh

Jasmine làm việc trong những câu lạc bộ sống sau nửa đêm. Cô không nhảy vì nghệ thuật. Cô nhảy để sống sót.

Nó là những ca làm dài, những hành lang tối, những quản lý cười quá nhiều, những vị khách nhằm dịch vụ với đặc quyền.

Cô đã học mười quy tắc không được viết ở đâu cả: – mỉm cười – đừng tin ai – đừng ở một mình – đừng uống thứ người ta mời – đừng để lộ nỗi sợ – luôn mở to mắt – đừng kết bạn – đừng tin bất kỳ lời hứa nào – đừng dừng lại – đừng về nhà muộn một mình.

Mỗi đêm là một màn giữ thăng bằng trên một sợi dây vô hình. Không ai bảo vệ cô: không phải các câu lạc bộ, không phải cảnh sát, không phải thành phố.

Sự vắng mặt của cô mang tính đạo đức: ai cũng biết cô tồn tại, nhưng không ai muốn công nhận cô là một người lao động.

Tôi, Nando, khi thấy những cô gái rời câu lạc bộ lúc rạng đông, tôi biết rằng sức mạnh không hề hào nhoáng. Nó là sự sống sót. — Nando Người phụ nữ giao hàng Karla, 30 tuổi – Queens → Manhattan, mưa, tuyết, nắng nóng, lúc nào cũng ngoài đường Karla làm việc bằng chiếc xe đạp của mình. Ba lô giữ nhiệt trên lưng, điện thoại trên ghi đông, ứng dụng quyết định mọi thứ: – lộ trình – tiền công – thời gian – tiền phạt – đơn tiếp theo Cô là phần “thông minh” của hệ thống. Phần mà không ai muốn nhìn. Cô lao vút qua những chiếc ô tô, taxi, ổ gà và những cột đèn giao thông không khoan nhượng. Cô đạp xe dưới mưa, qua tuyết, gió buốt rất

mặt. Tất cả chỉ vì vài đô la nhỏ giọt từng chút một. Tối hôm đó, cô về nhà kiệt sức. Không bảo vệ, không an toàn, không bảo hiểm. Sự vắng mặt của nó mang tính số hóa: nó chỉ tồn tại bên trong các ứng dụng. Không phải bên ngoài. — Nando Người mẹ đơn thân từ tận cùng Queens Erika, 33 tuổi – Far Rockaway, giữa đại dương, khoảng cách và nghèo đói Far Rockaway là New York, nhưng cũng chưa hẳn. Nó xa xôi, cách biệt và bị lãng quên. Một vùng mà thành phố chỉ dùng cho những con số thống kê. Erika sống ở đó với hai đứa con. Cô làm ở một siêu thị. Mỗi ngày cô làm những gì có thể:

– nuôi con – mặc quần áo cho chúng – làm bữa sáng – đưa chúng đến trường – chạy đi làm – tiếp khách, cân hàng, quầy thu ngân – về nhà trên những chuyến xe buýt dài lê thê – nấu ăn – dọn dẹp – sắp xếp lại mọi thứ
Cô là một người mẹ có ba cuộc đời: của chính cô, của các con và của khu phố.

Sự vắng mặt của cô mang tính địa lý: cô sống quá xa để được nhìn thấy.

Tôi, Nando, nhìn bản đồ và những khoảng cách và tôi biết một điều: những ai sống ở Far Rockaway sống mỗi ngày với một khuyết tật vô hình.

— Nando

Người phụ nữ của cộng đồng da đen Brooklyn

Latoya, 40 tuổi – Brownsville, nếp sống sinh tồn

Brownsville là một trong những khu phố bị tàn phá nặng nề nhất của New York. Nghèo đói lâu đời, dịch vụ kém cỏi, trường học bị bỏ bê.

Latoya làm hai công việc: buổi sáng ở một trường học, buổi tối ở một viện dưỡng lão.

Ngày của cô không bao giờ kết thúc. Cô không có giờ giấc. Cô không có khoảng dư. Cô không có lúc nghỉ ngơi.

Mỗi tháng bạn phải quyết định trả cái gì trước: tiền nhà? hóa đơn? thức ăn? đi lại? thuốc men?

Sự vắng mặt của cô mang tính chủng tộc: trong một thành phố thích tự gọi mình là “tiền bộ”, những phụ nữ da đen ở các khu phố nghèo biến mất sau cùng và chỉ hiện ra trở lại khi có một bi kịch để đăng lên mạng.

— Nando Người phụ nữ ngành công nghệ Hannah, 29 tuổi – Manhattan, startup, lo âu, áp lực, giả tạo Hannah làm việc ở một startup công nghệ nói về “đa dạng”, “hòa nhập”, “tương lai” và “lãnh đạo kiểu mới”. Rồi, trên thực tế: – đàn ông ở trên đỉnh – đàn ông ra quyết định – đàn ông dẫn dắt các dự án – đàn ông nhận vốn. Hannah làm toàn bộ phần việc vô hình: tổ chức, biên tập, thuyết trình, làm việc với khách hàng và xử lý các tình huống khẩn cấp. Cô giỏi. Giỏi đến mức ai cũng lợi dụng cô. Cô đã đi trị liệu một năm nay vì lo âu và kiệt sức. Sự vắng mặt của nó mang tính văn hóa: ngành công nghệ tự nhận là hiện đại, nhưng bên trong thì cũ kỹ. Tôi, Nando, đã hiểu rằng “thế giới mới” sẽ không thay đổi cho đến khi những người cai quản nó thay đổi. — Nando Người nhập cư không giấy tờ Yaritza, 26 tuổi – Bronx, làm việc khắp nơi, sống lẩn trốn. Yaritza không tồn tại với nhà nước. Vì vậy, nhà nước cũng không tồn tại với cô. Cô làm ở ba nơi chẳng giống ai: – dọn dẹp trong một tòa chung cư – nấu ăn ở một quán deli – trông trẻ khi cần.

Cô được trả bằng tiền mặt. Không an toàn. Không bảo vệ. Không quyền lợi.

Cô sợ cảnh sát, sợ cơ quan di trú, sợ chủ nhà, sợ một lời tố giác sẽ khiến cô biến mất mãi mãi.

Sự vắng mặt của cô mang tính pháp lý: cô sống trong khe hở giữa hai thế giới. Cô cần thiết nhưng không được công nhận.

— Nando

Người phụ nữ nhập cư chạy trốn

Maha, 37 tuổi, từ Astoria, trốn chạy cuộc hôn nhân ép buộc.

Maha đến từ Trung Đông hai năm trước. Cô bỏ lại phía sau một người chồng bạo hành, một gia đình không muốn cô được tự do, và một nền văn hóa không cho phép người phụ nữ tự đưa ra quyết định của mình.

Ở New York, cô sống trong một căn phòng ở ghép tại Astoria. Cô làm ở một cửa hàng tạp hóa. Cô học tiếng Anh vào buổi tối bằng cách xem video trên điện thoại.

Cô mang trong mình một nỗi sợ cổ xưa: rằng ai đó trong gia đình sẽ tìm ra cô. Rằng mọi thứ sẽ quay trở lại. Rằng tự do sẽ chấm dứt. Sự vắng mặt của cô mang tính tình cảm: cô tồn tại một nửa, một chân trong cuộc đời mới và một chân trong cuộc trốn chạy vĩnh viễn.

New York đã cho cô cơ hội để biến mất. Giờ cô phải học cách tồn tại.

— Nando

Người phụ nữ của những dặm đường, tàu điện ngầm, tiếng ồn, cuộc đua Elena, 50 tuổi – Manhattan, một cuộc đời trải qua trong thành phố nuốt chửng con người.

Elena đã sống ở thành phố này hơn ba mươi năm. Bà đã thấy những khu phố, những tòa nhà, những cửa hàng và những gương mặt thay đổi. Bà đã thấy bạn bè ra đi, đồng nghiệp mất việc, những gia đình tan vỡ.

Bà đã ở lại.

Bà làm giám sát ở một cửa hàng bách hóa. Ca làm dài, trách nhiệm nặng nề, áp lực triền miên. Bà dẫn dắt các nhóm, xử lý khách hàng và cứu vãn những ngày lễ ra đã hỏng.

Elena là New York thật: New York không xuất hiện trong phim ảnh. New York làm cho hệ thống chạy. New York không than phiền nhưng cảm nhận từng cú đánh.

Sự vắng mặt của bà mang tính hiện sinh: bà đã trao mọi thứ cho thành phố, và thành phố chỉ trả lại cho bà sức chịu đựng.

Tôi, Nando, khi gặp những người phụ nữ đã sống ở đây hai mươi năm, hiểu một điều mà không du khách nào sẽ hiểu: sống ở New York là một cuộc chiến chậm rãi. Và những ai ở lại thì chiến thắng mỗi ngày mà không ăn mừng.

— Nando

Vĩ thanh

New York là một thành phố đòi được nhìn thấy, nhưng không bao giờ thật sự nhìn. Đó là một nơi đi vào bạn như một sự lựa chọn không ai yêu cầu: hoặc bạn chấp nhận nó, hoặc nó nghiền nát bạn.

Giữa sự hỗn loạn hoàn hảo này, phụ nữ là trục vô hình giữ mọi thứ lại với nhau. Họ ở trên tàu, trong bếp, trong bệnh viện, trong trường học, trong những tòa chọc trời, trong nhà kho, trong những khu phố nơi quyền lực không bao giờ đặt chân tới. Họ ở khắp nơi nhưng chỉ được nghĩ đến khi cần.

Thành phố chạy nhanh hơn cả chính cuộc sống, và trong cuộc đua ấy nó tiêu hao những người thật sự nâng đỡ nó. New York hứa hẹn mọi thứ: thành công, cơ hội, sự cứu rỗi. Rồi nó đòi một cái giá mà nó không nói ra.

Sự thật rất đơn giản: thành phố nổi tiếng nhất thế giới sống nhờ trên lưng những người phụ nữ không bao giờ lên trang bìa.

Chương này đưa họ trở lại mặt nước. Từng người một. Từng câu chuyện một. Không bộ lọc. Không tô hồng. Với một tấm lưng thẳng, như mọi cuộc đời đều xứng đáng, bị phốt lò trong khi gánh sức nặng của hàng triệu người khác.

Suy ngẫm

Mỗi tiểu bang trong tập sách cho thấy một kiểu vắng mặt. New York chứa tất cả. Ở đây sự vắng mặt của phụ nữ là toàn diện và nhân lên gấp bội: – vắng mặt thời gian– vắng mặt sự bảo vệ– vắng mặt khoảng trống tinh thần– vắng mặt sự công nhận– vắng mặt sự lắng nghe– vắng mặt lúc nghỉ ngơi– vắng mặt một bản sắc tự chủ– vắng mặt sự đền đáp cho những gì đã trao.

Thành phố bán ý tưởng về tự do cũng chính là thành phố buộc hàng nghìn phụ nữ phải sống sót bên trong những hệ thống không được thiết kế cho họ. Họ thiết yếu, nhưng có thể bị vứt bỏ. Họ có mặt, nhưng vô hình. Họ là động cơ, nhưng không phải là câu chuyện.

Ở New York, mỗi người phụ nữ đối mặt với một cuộc chiến khác nhau, nhưng tất cả cùng chung một mặt đất: một thành phố không dừng lại, ngay cả trước cuộc vật lộn của họ.

Và chính vì thế những trang này cần thiết: New York không chỉ là đường chân trời, nghệ thuật, văn hóa, thành công. Nó còn là sự vắng mặt. Sự vắng mặt của phụ nữ. Điều bị né tránh nhiều nhất, chân thật nhất, thường trực nhất.

Ghi chú cá nhân

New York là nhà của tôi. Và chính vì nó là nhà của tôi, tôi không tha thứ cho những lời dối trá của nó.

Tôi không quan tâm đến việc mô tả thành phố mà du khách, báo chí, phim truyền hình hay giấc mơ của người khác nhìn thấy. Tôi quan tâm đến thành phố biết thờ, biết chảy máu, biết vỡ ra và tự dựng lại mỗi ngày trên vai những con người thật.

Tôi đã thấy đủ để hiểu dứt khoát một điều: phụ nữ ở đây gánh gáp đôi và nhận được một nửa. Không phải vì họ yếu, mà vì thành phố đã quen với sức mạnh của họ. Và khi thế giới quen với sức mạnh của bạn, nó thôi

không bảo vệ bạn nữa. Tôi, Nando, đã viết những câu chuyện này vì tôi không thể chấp nhận rằng tất cả những điều này bị lướt qua trong im lặng. Tôi không thể chấp nhận rằng những người vận hành cả cỗ máy này bị gạt ra khỏi câu chuyện. Tôi không thể chấp nhận rằng tiếng ồn của thành phố át đi tiếng ồn của những cuộc đời giữ cho nó nổi.

New York đẹp, nhưng không vô tội.

Những trang này là cách tôi nói điều đó, không đường mật, không bớt đi một chút sự thật nào, không xin phép bất kỳ ai.

— Nando

Ferdinando Frega